TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ML** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ	*ML, ngày 06 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn Th - SN: 1976

Địa chỉ: Đội 13, xã TA, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Chị Lâm Thị Ch - SN: 1980;

Địa chỉ: Số nhà 73, tổ 5, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,59,81,82,83,84,117,118 Luật HN & GĐ năm 2014;

Căn cứ Khoản 3, Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 và Điểm a, điểm d Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn Th và chị Lâm Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Lò Văn Th và chị Lâm Thị Ch thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ch được trực tiếp nuôi cháu Lò Gia B, sinh ngày 31/5/2009 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu B với số tiền 1.500.000đ/tháng. Hình thức cấp dưỡng tiền mặt, Phương thức cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 11/2019.

Kể từ ngày chị Ch có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Th không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh Th phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Lò Văn Th lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Lâm Thị Ch có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lò Văn Th.

Vì lợi ích của các con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản:

- Tài sản chung: Anh Th và chị Ch tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án ghi nhận vào trong bản án, quyết định của Tòa án theo biên bản thỏa thuận ngày 17/10/2019. Cụ thể: Chị Ch được sở hữu những tài sản như sau:

- 01 nhà xây 01 tầng và 01 tum, địa chỉ số nhà 73, tổ 05, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên nằm trên diện tích đất 101,9m2 được UBND thị xã ML, tỉnh Điện Biên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 268537 ngày 12/5/2015 mang tên Lâm Thị Ch và Lò Văn Th.

- 01 mảnh đất ở địa chỉ bản NN, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên có diện tích 104,7m2 được UBND thị xã ML, tỉnh Điện Biên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 742489 ngày 06/7/2018 mang tên Lâm Thị Ch và Lò Văn Th.

- Tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Th và chị Ch không phải chịu án phí DSST đối với việc phân chia tài sản chung; Anh Th và chị Ch mỗi người phải chịu 75.000 án phí DSST; anh Th phải chịu 150.000đ án phí DSST đối với nghĩa vụ cấp dưỡng, Anh Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST của chị Ch là 75.000đ, tổng số tiền án phí anh Thành chịu 300.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số AA/2010/02234 ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Anh Th đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- UBND xã TA, huyện ĐB;
- Các đương sự;
- Kế toán *(Để thanh toán)*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đình Hiếu